

Khi ta rời bờ đi ra ngoài khơi, các em bé nước không còn mà thay vào đó là tinh linh giữa biển với hình dạng và tính chất khác hẳn. Chúng cao từ 1,5 - 2m, giống người hơn, thật ốm nên giống như bộ xương sống động nhưng không xấu xí; trái lại tinh linh có nét đẹp hung bạo, gầy gò mà lồi cuồn, cử chỉ như chó Nga thuần giống, và cả bề ngoài cũng vậy, bởi gương mặt tuy giống người nhưng dài, mũi dài và môi xẻ. Mắt xanh to, sâu, tóc như rong biển màu xanh đen. Da mặt màu nâu nhạt hay rám nắng một chút còn thân người được phủ bằng một chất như lụa mỏng tha thướt, màu chàm, phất phơ lượn bay quanh chúng. Cánh tay không có bàn tay và chân mờ mờ không rõ. Khó mà tả chính xác vẻ mơ hồ như sương bồng bềnh và tôi đã không nói hết được vì chính ra, tinh linh có vẻ đẹp riêng của chúng.

Tinh linh cũng biểu lộ niềm vui sướng, nhưng mang đặc tính cuồng nộ, man dại, hung hăng của bão giữa biển ngay cả khi biển lặng (tuy chúng ưa thích bão biển), chúng lác lác người tới lui theo nhịp của biển. Sinh vật đứng dung với người. Chúng không ở mãi trên mặt biển mà thỉnh thoảng từ độ sâu khoảng 20m hay hơn trồi lên để có được kinh nghiệm trên mặt biển.

Loài chính yếu thứ ba ở thật sâu dưới đáy biển, cũng to lớn nhưng không đẹp mắt hơn nữa, giống thú vật và tựa như đười ươi, cho cảm tưởng như thân thể phủ một lớp da xanh đậm, nhưng cố nhiên là lớp lông cũng làm bằng chất liệu không sờ mó được. Chúng thuộc về hàng tinh linh biển thấp nhất mà tôi biết, không có chút thông minh nào mà chỉ có cảm xúc sơ đẳng thôi, không đẹp mà cũng không dễ chịu. Dù thân hình làm bằng chất đậm đặc tới mức gần như mắt thường thấy được, ta ít có cơ hội thấy chúng vì tinh linh họa hoằn lắm mới thò đầu lên biển. Đôi khi tính tò mò làm chúng đi lên, hay khi thượng cấp chúng gọi cả bầy cùng lên, giống như học sinh đi du khảo, vì mặt biển là nơi xa lạ với chúng. Thường thì chúng lên vào ban đêm lúc sáng trăng, vì tinh linh không thích cảnh ồn ào đi kèm với ánh sáng ban ngày. Chính vào một dịp như thế mà tôi thấy được sinh vật. Tôi hỏi vị thiên thần ở một bãi biển Úc về tinh linh và được ngài giải thích. Nhìn chúng, tôi không thấy thoải mái và tinh linh nhìn tôi lom lom khó chịu. Rõ ràng chúng không thích người nói chung.

Tổng quát thì tinh linh biển không thông minh bằng tinh linh trên đất liền, nhưng chúng có phần việc riêng rất khó cắt nghĩa, nhưng tôi sẽ rành trình bày. Trước tiên, biển cho tinh linh biển cảm tưởng chúng là phần tử của chuyển động nhịp nhàng mệnh mông. Cố nhiên là chúng biết về cá, rong rêu và những sinh vật khác của biển, tức mọi biểu hiện của những luồng sinh lực. Như thế nó có nghĩa chúng cảm được một cách tổng quát hay hơi trừu tượng tinh thần thuộc với phần lớn sự sống trong biển. Mục đích chính trong đời tinh linh biển là làm phần việc của chúng, bất cứ là dưới hình thức nào, và ta có thể nói đó là việc chuyên biệt hóa năng lượng. Thân thể sinh vật mềm dẻo uyển chuyển hơn và cũng tạo theo cách khác biệt hơn so với tinh linh đất. Có vẻ như tim là cơ quan đầu não, và tinh linh kiểm soát được nhịp đập của tim. Công việc của chúng là chuyên biệt hóa năng lượng bằng cách thu hút năng lượng mặt trời vào người qua những cơ quan li ti trên thân, rồi tuồn nó vào biển. Giống như những tinh linh khác, chúng cũng có nhiều trò chơi nhưng trong phần lớn trường hợp sinh vật nhào lộn với sóng biển hân hoan. Mỗi tinh linh có lòng ngưỡng mộ sâu xa với thiên thần trên chúng, và mong tới dịp được gặp ngài, vì thiên thần biển thường triệu tập đông đảo vào ngày rằm. Ấy là biến cố lớn lao trong cảnh sống của sinh vật, vì chúng chưa tiến hóa xa cho lắm.

Dù vậy những tinh linh này thực hiện một cách vô thức phần việc rất đáng kể cho chính nước biển. Chúng có liên hệ với sự sống trong nước biển y như tinh linh đất đối với cây cỏ. Trong khi sinh vật sau điều chỉnh sinh lực trong từng cây riêng rẽ thì tinh linh biển hoạt động cho cả khối nước, và theo cách ấy, tác động gián tiếp lên sinh vật hữu hình trong biển. Cơ thể được tạo đặc biệt cho loại công việc này, ngoài quả tim đã nói giống như ở các loài tinh linh khác, trên bề mặt cơ thể còn có hàng chục điểm sáng là những tâm phụ nối liền với quả tim. Khi tinh linh di động, các điểm này có sức thu hút và đem sinh lực vào người. Ít nhất có hai sinh lực trong chuyện, một từ ánh sáng mặt trời và một từ nước và tim là nơi trộn lẫn hai dòng này. Nói về biển có những chỗ tương đối

cố định với nhau, là trung tâm hay xoáy từ lực vô hình. Cứ cách khoảng vài giờ khi tinh linh thu hút năng lực hỗn hợp nhiều hơn nhu cầu của mình, nó tủa chúng qua những tâm phụ trên bề mặt cơ thể, và năng lực được lùa vào xoáy gần nhất. Nơi đây lực bị đùn quanh và phân phối từ xoáy này sang xoáy khác theo cách cân bằng năng lượng. Tinh linh làm công việc suốt ngày một cách vô thức và nhờ vậy biển có từ lực, giúp cho các sinh vật sống trong đó. Xoáy từ lực cũng có liên hệ đến bão mà tôi sẽ nói về sau. Ít nhất công việc chính của bé nước là từ hóa những trung tâm này, tinh linh biển trên mặt ngoài khơi cũng làm y việc ấy nhưng có vùng trách nhiệm lớn hơn, vì trong một khoảng biển rộng chỉ có ít tinh linh trụ. Chúng được giao phó việc trông coi loài tinh linh như khi đi độ sâu dưới lòng biển, nhiệm vụ của loài sau này là tuôn ra năng lực đậm đặc.

Nhìn chung thì tinh linh hồ và suối không nhiều như ở biển, ngay cả nơi rộng lớn như Ngũ Đại Hồ, tuy có đông tinh linh hơn. Tinh linh nước ngọt khác hẳn tinh linh biển, mảnh mai hơn và giống người hơn, hòa hợp về màu sắc và chuyển động với vùng của chúng. Trong số các loại này, tôi để ý thấy hai loài chính, loài nhỏ tí sống ở thác nước nhỏ và suối con, cao chừng 20 - 30cm, loài lớn hơn có thể cao đến 60 hay 90cm. Loài nhỏ có thân hình và mặt y như người, màu lam ngọc (turquoise) khi gặp ở suối và màu như sắc cầu vồng khi ở thác. Mặt nhỏ hình trái tim, cân đối với thân hình, bàn tay và bàn chân nhỏ tí ti, vài kẻ rõ ràng thuộc nữ giới. Đôi lúc chúng thơ thẩn trên bờ. Tinh linh lớn màu xanh hơi đậm hơn, mặt không giống người bằng loài nhỏ nhưng ít ra giống người hơn tinh linh biển. Nói chung sinh vật có vẻ người hơn qua tóc và mắt, tuy khoảng cách giữa hai mắt không theo tỷ lệ của ta.

Tinh linh nước ngọt này có thân hình mảnh mai, dịu dàng, nhưng không tràn ngập sức sống bằng tinh linh biển. Chúng để ý tới người nhiều hơn, và thích ngó chúng tôi. Giống như tinh linh vườn và tinh linh rừng, chúng thích hát và có thể nghĩ ra khúc ca hay.

Ao và thác nước có đông đây tinh linh thuộc loài dễ thương, thân thiện với người, nhất là với trẻ. Tinh thương mến chúng dành cho cá và những sinh vật trong nước thì giống như nỗi thích thú ta có khi bơi lội hay chơi đùa trong nước vậy. Tinh linh cao chừng 30 - 60cm, dịu dàng. Bờ nước có nhịp điệu, chúng đáp ứng với nhịp ấy và luôn với cả âm nhạc của ta mà chúng rất thích nghe. Khi ta đàn và hát bên bờ sông, bờ hồ, sinh vật tụ lại thưởng thức mê say lắm.

Công việc của chúng tương tự như của tinh linh biển nhưng ở mức nhỏ hơn. Vì sống ở biển nhiều, tôi không có mấy kinh nghiệm với tinh linh nước ngọt, nhưng tin là chúng có nhiều nét thú vị nếu tôi có dịp gần gũi chúng nhiều hơn. Chỗ nhiều nước thường có một tâm thức cao chủ trí và tôi đã có lần quan sát kỹ.

Thí dụ như sông Mississippi có một cá tính rõ ràng. Thân sông có niên kỷ rất xưa và đây uy quyền, tinh linh sông dường như sống lâu hơn so với tinh linh cùng loại, nhưng không xinh đẹp bằng tinh linh ở hồ hay suối trong, tinh linh nước đục không giống người mấy. Sinh vật ở sông Mississippi tràn ngập lòng vui sống yêu đời y như tinh linh biển. Chúng thích cảm nhận ánh sáng mặt trời trên nước. Tinh linh thích giang hồ và thấy như chúng xuôi ngược trên sông, đổi chỗ với các tinh linh khác của sông. Chắc chắn nhờ đi đó đây như vậy mà tinh linh thông minh hơn đa số loài khác. Thần sông với tính đùa nghịch (truyền thống gọi ông là Old Man River) tuy là linh hồn rất già, ảnh hưởng tinh linh làm chúng sống động như mình. Thần rất linh hoạt, dù rất ít khi thành hình, khi xuất hiện coi giống y như quan niệm dân gian có về thần và các sông khác (thí dụ Father Tiber). Tập tục dân gian có nhiều điều đúng thực, vì người thời xưa sống gần thiên nhiên hơn nên biết nhiều về nó hơn chúng ta. Thần sông là nhân vật đáng lưu ý. Ông cho cảm giác uy quyền mà cùng lúc có lòng vui sống joie de vivre, nhưng niềm vui của thần khi thể hiện có thể gây tổn hại lớn lao cho người. Tinh cờ tôi đến sông vào lúc có lụt lớn nên chứng kiến việc làm của thần; nhìn sức mạnh của sông ào ào phủ ngập cả ngàn mẫu đất ta thấy kinh hãi nhưng thần sông coi đó là chuyện đùa. Thần cảm thấy được tung rộng ra, tự do hơn và ý thức mình cũng biết vài trò ranh mãnh. Lê tự nhiên lụt lội và ở mức độ rộng lớn như vậy xảy ra không phải để làm cho thần vui, nhưng bởi thiên nhiên cần

tồn lực, thì tại sao không lợi dụng cơ hội để vui chơi một thế? Ta cần luôn luôn nhớ rằng với những vị như thần, sống và chết là điều không quan trọng, và ý lại càng đúng với thần sông Mississippi, linh hồn hết sức cổ xưa nên đã thấy hai chuyện không biết bao lần.

Tinh linh nước nói chung, nhất là tinh linh biển, không chú ý mấy đến người. Con người không khuấy động đời sống chúng vì họ không làm hại được biển cho lắm. Vì thế chúng hòa hoãn với ta khi ta có việc đến với chúng. Sinh vật không rụt rè như tinh linh đất vì điều kiện sống của chúng không tùy thuộc vào ta như đối với tinh linh đất liền. Tinh linh nước rất hiếu kỳ về chất của mình, cái chứa đựng bao sự sống. Chúng bận rộn chăm lo hàng ngàn hàng ngàn hình thái khác nhau của sự sống, đang diễn ra trong biển và trong nước ngọt.

Đối với tinh linh, biển chia ra từng vùng, thường khoảng vài cây số, nhỏ ở gần bờ và lớn hơn ở ngoài khơi. Mỗi vùng có một vị thiên thần cai quản, là vị vua khu ấy. Vài thiên thần không tiến hóa cao lắm, rồi cũng có những vị thật cao cả về mặt tinh thần và vĩ đại về hình dạng. Các ngài hướng dẫn sự sống của tinh linh, và trông coi năng lực ở các xoáy. Tâm thức của thiên thần hay thấy trụ ở một trong các xoáy, lấy đó làm trung tâm và từ đó ngài tỏa năng lực của chính mình, giám thị mọi sự sống trong vùng trách nhiệm. Thiên thần không bắt buộc phải lấy hình hài, nhưng khi muốn ngài có thể làm vậy. Hình giống người, luôn luôn tuyệt mỹ như là kiểu mẫu lý tưởng, với hào quang có vô số màu bao quanh thân. Thiên thần rất thông minh và nói chuyện với các ngài để dành nhiều hơn là nói chuyện với tinh linh, vì các ngài bắt được dòng tư tưởng của ta, còn với tinh linh ta phải nói rõ và tạo hình rõ rệt. Tôi có thể nói rằng vài người bạn thân thiết nhất của tôi là thiên thần biển và thiên thần trên đất liền. Các ngài luôn có đó và luôn vui mừng khi gặp bạn thế nên thiên thần làm bạn đáng tin cậy hơn người. Vài nơi như hải cảng tuyệt đẹp có thiên thần cực kỳ mỹ lệ trông coi, nhưng các vị nằm ngoài tầm của chương này.

CHƯƠNG X

TINH LINH LỬA

Có hai loại tinh linh lửa. Loại nhỏ cao từ 8 - 60cm không có dạng người mà chỉ là những nét mờ mờ như sương. Chúng giống như ngọn lửa nến và chưa thuộc vào hàng tinh linh thực thụ. Hình đôi khi như côn trùng, các kè hay bọ hung. Tinh linh xuất hiện trong những đám lửa nhỏ, thành hình do nhịp điệu của lửa, cái là làn rung động mạnh mẽ nhất do âm vang của lửa gây nên, âm giống như lời kinh cầu, ngưng khi lửa tàn. Những điều này chỉ áp dụng cho loài thấp nhất, hiện diện ở ngọn lửa nhỏ như lửa bếp, lửa trại v.v... Tinh linh lớn cao từ 1,50 - 4m, sinh vật lớn nhất sống trong núi lửa, hình người ốm thon dài và mờ dần phía dưới chân. Ta cũng thấy chúng khi có cháy rừng, đám cháy càng to bao nhiêu thì tinh linh càng lớn bấy nhiêu. Lửa thu hút chúng từ xa đến chứ không phải làm chúng thành hình như loài nhỏ, vì có những nơi là trung tâm cho các sinh vật này, và chỗ nào có lửa cháy thì từ trung tâm chúng được gọi tới nơi đó. Như vậy tinh linh lửa đi nhiều nơi hơn các tinh linh khác, nhất là chúng không đông như các loài sau. Tinh linh lửa thông minh hơn tinh linh vườn rất xa, nhưng do bản chất chúng cách biệt loài người hơn khi so với tinh linh đất. Thực vậy, chúng hoàn toàn không liên hệ chi đến người. Nếu tinh linh ảnh hưởng đến ta thì nó như là một tác nhân của thiên nhiên, hành động vô thức. Điểm chung duy nhất giữa loài và con người là chúng yêu âm nhạc, và chúng sẽ tụ lại đặc biệt khi ta chơi đoạn nhạc lửa trong vở nhạc kịch The Ring của Wagner. Vào thời xưa, có lẽ con người có thể sai khiến tinh linh lửa trong đời nên giữa hai bên có mối liên hệ, nhưng tình cảm của chúng đối với người luôn luôn hờ hững. Phần lớn những tinh linh khác ít

ra cũng hiếu kỳ về người, nhưng tinh linh lửa thì không, loài người không hấp dẫn chúng tí nào cả. Tinh linh khác ta, và trên thực tế có phần nguy hiểm cho ta trong nhiều trường hợp. Ta cần nhớ kỹ rằng chúng có khả năng kêu gọi những tình cảm mãnh liệt. Những tình cảm này tự chúng hay nơi bản chất tinh linh không xấu, nhưng nơi con người chúng nguy hiểm vì có sức khơi động mạnh mẽ. Con người có thể sai khiến được các tinh linh này, nhưng để chúng chế ngự ta là chuyện không hay chút nào, vì vậy tốt hơn hết ta không nên tìm cách liên lạc với chúng, trừ khi biết chắc ta đang làm gì.

Thiên nhiên không hẳn sợ tinh linh lửa, nhưng rất nể vì chúng. Tuy lửa đóng vai trò hủy hoại, sự tàn phá không bao giờ là tình cờ hay ngẫu nhiên như đa số người nghĩ. Ngược lại, nó được hướng dẫn sáng suốt. Tinh linh lửa đóng một vai trò trong thiên nhiên nhưng nó thông minh hơn tinh linh trung bình vì nó có liên hệ chặt chẽ với thế giới thiên thần. Ta thấy chúng trong lòng quả đất, nhưng sinh vật không ở một chỗ. Chúng đi tới lui thường trực từ đó lên mặt đất.

Khó mà truyền cảm xúc sống của lửa trong thiên nhiên, nó vừa phá hủy vừa kiến tạo. Lửa thực sự kỳ bí về nhiều khía cạnh với tất cả chúng ta, nhưng tinh linh lửa thông minh khác thường theo đúng nghĩa của chữ. Nói chung, những dịp chính mà ta có thể quan sát tinh linh lửa là những biến cố khủng khiếp trong thiên nhiên, nên có lẽ tốt hơn ta hãy tả lại vài cảnh như vậy. Núi lửa cố nhiên là cảnh vĩ đại không phải chỉ ở cõi trần mà cả ở cõi vô hình. Đó là nơi chất chứa năng lượng cuộn cuộn và hoạt động mãnh liệt. Ở đây tinh linh lửa cao từ 2,10 - 4m, mặt như mặt người nhưng làm ta nhớ lại nhân vật Mephistopheles quỷ quái trong chuyện Faust của văn sĩ Goeth, tuy vậy không phải vì chúng cho cảm tưởng là người ác độc. Ngược lại, sinh vật trông xinh đẹp là khác. Chúng lộ mặt ra khỏi đám lửa còn thân hình chìm sâu không có nét rõ ràng, tan loãng vào chất của núi lửa.

Kế đó là các đại thiên thần của lửa, không nhiều mà chỉ có vài vị trong núi, mặt người đẹp để lộ nét xa vắng nghiêm nghị. Trọn khu núi chuyển động, nhảy múa theo nhịp vô thanh, vì các sinh vật làm ra nhạc khi chúng đi động. Núi lửa là cửa ngõ cho phần năng lực vĩ đại chất chứa trong lòng đất thoát ra, cái năng lực chưa tôi luyện, cần thiết cho việc kiến tạo của thiên nhiên mà ta chưa rõ. Những núi lửa mà tôi thấy ở miền East Indies đang hoạt động, tôi có dịp quan sát một ngọn ở đấy nhiều năm và làm quen được với thiên thần của núi, vị có hình dạng khổng lồ và diện mạo đẹp đẽ. Vẻ trang trọng của ngài làm ta cảm kích, khi thiên thần kiểm soát và hướng dẫn những lực khủng khiếp ở cõi thanh, song song với những lực kinh khủng không kém ở cõi trần khi núi lửa bùng nổ. Vì nghĩ cho cùng, chỉ có bề mặt địa cầu nuôi dưỡng sự sống, mà bề mặt ấy lại thật mỏng manh. Sâu trong lòng địa cầu hằng trăm dặm không còn sự sống vật chất bình thường, nên khi trữ lượng ào ạt của năng lực tinh linh tràn ra ngoài, nó cần được hướng dẫn. Vị đại thiên thần, những vị khác và phụ tá các ngài chăm lo việc ấy.

Năng lực tinh linh không phức tạp, tinh linh lửa nhỏ có lực thô sơ và thiên thần chuyển hóa làm nó thanh bai hơn. Sinh vật cần để dòng lực đi qua người, tức cần phải chú ý. Vì vậy thiên thần chủ trì đương nhiên có nét uy quyền và nghiêm nghị vì ngài nắm trong tay phần việc to lớn khó khăn. Nhưng cùng lúc ấy là việc làm hứng thú, sinh vật mê say theo dõi chuyển động, âm nhạc và lửa cháy bùng, cho ra hình ảnh đẹp đạ. Có lần tôi đến sát một núi lửa ở Java, nằm trong sa mạc chơ vơ. Khi xưa con người đã tới đây cúng vái, nên tinh linh lửa để ý tới người khi chúng trời lên mặt hơn là tinh linh lửa ở những nơi khác. Chúng ngắm đoàn của bọn tôi và tìm cách kêu gọi, làm chúng tôi đáp ứng, ráng cho người cảm giác sống động như chúng có. Chuyện mang lại kết quả không hay, vì xét ra cảm xúc của người rất khác cảm xúc của sinh vật, vì vậy tinh linh có thể phản ứng theo cách không dễ chịu.

Với trận cháy rừng, ban đầu thường chỉ là ngọn lửa nhỏ với sinh vật giống cắc kè là tinh linh lửa tạm thời, như bất cứ ở ngọn lửa nào. Nhưng dần dần khi ngọn lửa to hơn và nhiều cây bốc cháy, nó gọi những tinh linh lớn hơn và chúng ò ạt kéo lại với nét hớn hở hoan, nhảy múa phóng mình vào lửa, lẫn lộn với các sinh vật nhỏ đã khiến lửa bùng cháy lúc đầu. Đa số tinh linh rừng bỏ chạy khi có lửa. Chúng ráng hết sức giúp thú vật và những

sinh vật khác, nhưng không làm được mấy nên tinh linh chạy ra xa chờ tới khi lửa bớt. Cây lớn mà bắt lửa thì cũng bị cháy rụi, nhưng tinh linh cây rút thật sâu vào thân cây, tìm cách bảo vệ sự sống của cây. Đương nhiên chúng không coi tinh linh lửa là bạn, nhưng trong thế giới của tinh linh, chúng không có cảm giác thảm họa như ta, tuy tinh linh rừng cũng cảm thấy buồn với cây cổ bị cháy rụi vì chúng đã đổ vào đó bao công trình và tình thương. Bởi chúng rất thực tế, sinh vật bắt tay ngay vào việc để gây dựng lại, cố gắng hơn vì khó mà khôi phục sự sống còn lại trong đồng tro tàn. Tinh linh đi tìm những mầm sống còn thoi thóp và nuôi dưỡng chúng. Khi lửa rừng tàn dần, tinh linh lửa rút đi. Chúng đi đâu ? Câu trả lời có đôi phần thú vị.

Lúc đến thăm Grand Canyon ở Arizona tôi thấy một cảnh tượng độc đáo. Ở đó có vị thiên thần chẳng những to lớn lắm liệt mà lại là vị cao quý và tuyệt hảo về mặt tâm linh, xứng đáng về mọi mặt với nơi này. Thân thể ngài là vùng Canyon, có nghĩa tâm thức ngài bao trùm mọi chỗ của hẻm núi, một vùng rộng 21km, ngang 320km và sâu hơn 20km. Ngài hòa tâm thức vào khắp vùng và ấp ủ nó trong lòng. Khi hiện ra, ngài có hình người thật uy nghi, khôi vĩ, cao chừng 10m, mắt và tóc sậm màu, có y phục là ánh sáng rõ bao phủ. Ngài có những thiên thần thấp hơn phụ tá, nhưng ngài chỉ huy mọi việc. Dưới ngài là một số tinh linh tôi chưa thấy nơi nào khác. Chúng cao chừng 60 - 90cm, có gương mặt lạ lùng, với ánh sáng màu tím và lửa nhảy múa bao phủ thân. Đa số ngụ dưới mặt đất một chút còn những sinh vật khác bay khắp nơi trong Canyon, vọt lên cả bên trên thành vực. Một loại sinh vật khác nhỏ hơn, chỉ chừng 30cm, màu nâu sọc đỏ, gương mặt và thân hình nửa giống người. Chúng sống trong lòng đất và hơi giống gnome, lưng khòm như ông lão bé tí. Mặt chúng nhọn đến nỗi ta có thể tưởng lầm là có râu. Sâu trong đất dưới đáy sông còn một loại tinh linh lửa lớn, sống trong những nơi mà ta có thể gọi là hang lửa.

Nơi này rõ rệt là trung tâm cho năng lực tinh khôi trong lòng đất, giống như núi lửa nhưng khác ở mục tiêu. Vị thiên thần chủ trì Canyon có tính chất này và tỏa ra năng lực thuần túy của chất lửa. Ngài trông coi công việc đang diễn ra trong khắp vùng Canyon, bởi tự mình đồng chất với nó thiên thần hiểu và bảo vệ được vùng. Chính công việc thì do những thiên thần khác tương tự như thiên thần núi lửa làm, nhưng các vị thanh nhã hơn và thuộc hạng cao hơn.

Ta thấy các ngài trong hang lửa đã nói, những đường suối năng lực sáng chói chảy trào lên qua ngõ ngách trong cơ thể vị đại thiên thần Canyon. Chúng tỏa ra đủ mọi phía của vùng và xa hơn nữa. Những dòng này chỉ là phần dư trội của năng lực được dùng trong các hang lửa. Ở đó các thiên thần lửa khơi dậy năng lực lửa trong lòng trái đất, cho phép nó xoáy trong thân thể các ngài rồi tuôn vào kho dự trữ chung. Từ đây thiên thần rút lực ra khi phụ vào việc tạo hình cho emac tinh linh lửa hoặc lớn hoặc nhỏ. Khi làm công việc ấy, thiên thần tạo nên một nhịp mà nhờ vào đó các ngài rút ra được năng lực cần dùng, rồi dùng tư tưởng nhồi nắn nó thành hình và với một nhịp bất ngờ đặc biệt mà người Ấn gọi là câu chú, các ngài đem sự sống vào hình đã tạo và làm sống động. Bằng cách ấy tinh linh lửa ra đời. Thường thường, hai thiên thần chuyên tâm vào việc tạo tinh linh lửa nên sinh vật chính là tinh chất của lửa. Chúng không ở đó mà đi tới những nơi trên mặt địa cầu, hay bên dưới nơi có dòng dung nham, hay có trận cháy khủng khiếp xảy ra. Chúng là linh hồn của sức nóng ghê hồn sâu trong lòng đất, và chỉ thấy sung sướng nơi nào có lửa cháy to.

Tôi không thể nói sao để truyền được cảm giác sống động bùng bùng phát ra từ những lò tạo hình kỳ lạ dưới lòng đất. Trọn khu này hết sức kỳ diệu, tuyệt vời, hút sâu trong ruột địa cầu cũng vẫn có sự sống ! Và thực vậy, nguyên vũ trụ này của ta, tràn ngập với muôn vàn hình thái của sự sống, đây ắp những chuyện kỳ thú lạ thường.

TINH LINH KHÔNG KHÍ

Khi tìm hiểu về tinh linh không khí ta cần phân biệt hai loại nói chung. Một loài đông nhưng hỗn hợp nhiều thứ có thể gọi là tinh linh không khí đích thực, vì không khí là chất liệu duy nhất của chúng, loài kia to hơn, làm nhóm khá đồng tính và không phải chỉ giới hạn vào không khí mà thôi. Loài sau không phải là tinh linh không khí theo đúng nghĩa mà là một nhóm những sinh vật tiến hóa khá cao, trải qua kinh nghiệm từ nước, đất và cả lửa, nay chúng rời khỏi những chất ấy vì trí tuệ đã vượt qua mức ấy. Tôi gọi chúng là thiên tiên (sylph) trong chương này, và sẽ mô tả chúng kỹ hơn ở sau, lúc này chỉ cần nói là chúng thuộc về một lớp riêng biệt, có trí thông minh cao, hữu dụng và có nguồn gốc khác nhau.

Tinh linh không khí thực sự có ba loài chính. Do bản chất chúng một phần thuộc không khí một phần thuộc nước. Loại đầu tiên thể mây và sống trong mây, hình dạng chúng thay đổi nhưng nói chung người to lớn, cấu trúc lỏng lẻo, dềnh dàng mà mặt người nhỏ, tóc mỏng như thả dài ra sau. Da thịt như mây. Thay vì chơi 'diện áo' như tinh linh của đất, trò chơi và cách tăng trưởng của thiên tiên là nấn mây thành đủ hình dáng. Vân tiên là điêu khắc gia trong thế giới tinh linh, chúng cảm thấy đạt được thành quả khi cùng mây trôi lơ lửng và nhào nặn mây. Chúng nhiệt thành nặn theo lời đề nghị của tinh linh bạn, và nếu ta coi đám mây như vật sống động thì ta có thể chơi trò tưởng tượng mây thành hình muốn có, nhất là đối với các em nhỏ. Khi ta nghĩ mạnh mẽ về tinh linh trong mây, nó đáp lại trò chơi này và cố gắng tạo nên hình ta muốn có. Bất chúng phải theo ý ta là điều vô ích vì vân tiên không màng đến quyết tâm của ta, nhưng chúng ưa thích chơi đùa. Tinh linh không thông minh lắm nhưng đóng vai trò quan trọng trong thiên nhiên, vì chúng nắm quyền quyết định trong việc tạo những đám mây nhỏ, cùng giúp tích lũy những đám mây lớn để làm mưa. Khi mây rã, tinh linh rút về hồ trên núi, sương mù và ra biển. Sinh vật rất dễ thương và dường như tinh linh không khí nào cũng vậy. Có lúc vân tiên có màu phấn tiên thanh nhẹ bao quanh, và khi chúng lượn tới lui chơi với nhau, chúng cho ra cảnh tượng rất đẹp mắt.

Tinh linh chăm chú trong việc nhồi nấn mây như đứa trẻ để hết tâm hồn vào việc xây lâu đài bằng cát hay gỗ vậy. Chúng cũng thích cảm giác nương theo gió sà xuống trong cơn mưa có sấm sét mùa hè. Tinh linh mây đặc biệt thích cảnh hoàng hôn và bình minh, vì mặt trời chiếu qua mây của chúng tạo nên cảnh sắc yêu kiều. Nếu ta biết rung động trước một buổi chiều tà nên thơ, thường khi chúng cố gắng đặc biệt để làm cảnh tượng diễm lệ hơn nữa. Tôi đặc biệt nhớ cảnh hoàng hôn của miền nhiệt đới đông phương thuở bé, khi ấy tôi mê say nhìn trời theo dõi sự biến ảo của mây và tìm cách tiếp xúc với tinh linh mây. Tôi vẫn còn thích thú quan sát tinh linh và các trò của chúng, nhưng sau nhiều năm quan sát tôi vẫn không hiểu được sự liên hệ phức tạp của tinh linh với hiện tượng mưa, tuyết và cái tương tự trong thiên nhiên.

Có lẽ những sinh vật liên hệ với bão là tinh linh không khí đặc biệt nhất. Chúng nhỏ người, chừng 1,20 - 1,50m nhưng hình dạng rõ nét và xinh đẹp. Thân hình cân đối theo tiêu chuẩn của người, khuôn mặt hẹp kỳ lạ, phủ quanh là dòng suối tóc. Màu chính của chúng là màu bạc của cây bạch dương có lẫn lóe sáng của xanh nhạt và tím. Thường thường lúc nào cũng có vài tinh linh không khí trên trời, vì bao giờ cũng gió hiu hiu nhưng mối liên hệ giữa chúng và gió thì không mật thiết như của vân tiên với mây. Chúng ít khi xuống gần mặt đất mà thường bay thành nhóm đông trên cao. Nhưng khi gió thổi mạnh thì chúng là xuống mặt đất hay biển. Tinh linh có óc thông minh cao độ và trên thực tế, có bản tính khá gần với thiên tiên. Có thể chúng là nhóm thiên tiên đặc biệt liên kết với gió như sẽ nói ở chương về bão. Thiên tiên chịu sự điều khiển của thiên thần giống như các tinh linh khác. Thượng cấp của chúng là những thiên thần liên quan với bão, và khi trận bão sắp xảy ra thì tinh linh tụ hội lại làm

việc. Mưa là cao điểm trong đời của tinh linh mây thì bão là nỗi vui lớn lao của những tinh linh đặc biệt này. Chúng nhào lộn trên đỉnh khu rừng trong gió, lướt trên mặt đất, còn thường thì chỉ thấy trên các đỉnh lớn nhất của những rặng núi cao. Chúng là thượng cấp của vân tiên và điều khiển chúng.

Ở cao độ tí mắt ta có thể thấy loại tinh linh không khí chót mà tôi được biết đôi điều. Ấy là những quái vật khổng lồ, như rồng trôi nổi. Khó mà ước lượng chiều dài, chỉ nói là sinh vật to gớm ghê, thân như có vẩy làm ta nhớ lại con rồng truyền kỳ của người Trung hoa với đầu lớn, thân dài có đuôi, mắt to. Tinh linh có đủ màu rực rỡ, sắc đậm. Tôi không rõ phạm sự chúng là gì, trí thông minh còn thấp nhưng dù vậy chúng là trung tâm năng lực và năng lượng nào đó, có tính điện. Tinh linh trôi lơ lửng trên trời ở cao độ rất cao, hơn bất cứ đám mây nào và có lẽ chúng di chuyển rất nhanh. Tinh linh bão rút năng lượng từ những con rồng này dùng cho mục đích riêng của chúng. Nói nghe có vẻ phi lý nhưng thực tế là sinh vật giống như những con bò thời tiền sử khổng lồ, đi khắp nơi và được hướng dẫn vào những mục đích có liên quan đến năng lượng chúng tồn trữ. Chúng không hề xuống thấp hơn mà ở nơi cao hơn cả những trận bão. Chúng đáng chú ý vì chúng lạ kỳ nhưng tôi không biết nhiều về chúng.

Chuyện 'The Horror of the Height' của Conan Doyle gợi ý về những con vật này. Khi có một sinh vật như vậy bay ngang qua đầu, ta có thể liên lạc với nó nhưng ngoài cảm giác tổng quát, tôi không thể bắt được tư tưởng hay tình cảm nào hồi đáp trực tiếp từ chúng. Dầu vậy, thiên thần bảo tôi rằng những con rồng này chính yếu được dùng như bồn dự trữ năng lượng cho tinh linh và thiên thần rút ra để làm việc, và do đó chúng ảnh hưởng đến thời tiết phần nào.

Tinh linh mây dường như một phần thuộc về nước, còn những con rồng đích thực là tinh linh không khí và dĩ nhiên tinh linh bão có bản chất đúng là không khí. Nhưng sinh vật đặc trưng nhất cho không khí là thiên tiên.

Đó là tinh linh cao cấp nhất ở bất cứ nơi đâu, rất xinh đẹp làm ta muốn ngắm và biết về chúng. Thân thể và đường nét tuyệt mỹ như người, gương mặt xinh đẹp như trẻ thơ, khác một điểm là đẹp hơn người trung bình. Bao quanh chúng có lớp sương óng ánh ngũ sắc tuyệt trần, cho cảm tưởng như ngọc opal lấp lánh dưới mặt trời, nhìn không chán mắt. Thân làm bằng chất thanh bai hơn những loài tinh linh khác, nên nhìn ra chúng khó hơn. Nhưng mặt khác, chúng thông minh hơn hết trong giới tinh linh khiến nói chuyện với chúng dễ dàng hơn nhiều, vì sinh vật đọc được tư tưởng của ta. Thế nên ta không cần cố gắng nhiều để hiểu chúng, và chúng dễ hiểu ta. Thực ra, nhiều kẻ trong bọn có mức hiểu biết cao hơn người trung bình. Một điểm khác là chúng không bị ràng buộc vào nơi chốn hay loại công việc nào, nên tinh linh có thể đi bất cứ nơi nào chúng muốn và làm nhiều việc khác nhau.

Ước vọng của thiên tiên là thành thiên thần; chúng đã gần tới mức ấy, và với một chút cố gắng nữa thôi là chúng sẽ cá biệt hóa vào hàng thiên thần khi tái sinh lần tới. Tinh linh cố gắng đạt được điều này bằng cách ở gần thiên thần, tỏ ra hữu dụng cho thiên thần chung quanh và cho cả nhân loại. Do việc làm và hiểu biết phần việc của thiên thần mà chúng lên tới vị thế cao hơn. Chuyện thường xảy ra là tinh linh trở thành phụ tá cho thiên thần, học làm những công tác đặc biệt cho ngài, chúng thực hiện vài nhiệm vụ đặc biệt thiên thần giao cho chúng, và cũng đóng vai trò kẻ đưa tin hay phụ tá riêng. Như vậy thiên thần có một số thiên tiên ràng buộc vào ngài. Bằng cách đó tinh linh học được kinh nghiệm và nẩy nở lòng yêu mến, cái là điều quan trọng. Thiên thần cố gắng khơi mở mọi tình thương tiềm tàng trong những tinh linh theo ngài. Tình cảm giữa hai bên thắm thiết, dịu dàng, vì tinh linh rất đổi sung sướng khi làm việc cho thiên thần, và thường khi hãnh diện với địa vị của mình. Đúng là tinh linh 'say đắm' thiên thần theo nghĩa tình tuyền nhất và chân thực nhất, mối liên hệ ấy thanh thoát đến mức hầu như không tả được cho con người, vì với ta tình cảm nọ luôn luôn ngụ một ý nào đó về mặt thể chất. Ngoài ra, tinh linh 'say mê' thường trực, và đó cũng là một điều khác biệt nữa !

Một số thiên tiên làm việc nhiều với con người. Rất thường khi phần việc của tinh linh là giúp những ai bị đau đớn hay khổ não, và cả việc cứu tử người. Chúng là thiên thần hộ mạng cho người, cho họ biết trước chuyện sắp xảy ra. Ta cũng gặp chúng trong bệnh viện, nhất là gần những ai sắp chết. Một trong những niềm vui của của

sinh vật là giúp đỡ những em nhỏ vừa mới qua đời, thấy bố ngỡ, lạc lõng. Tinh linh chơi với chúng, kể những chuyện thần tiên kỳ diệu, chỉ cho trẻ những trò chơi đẹp đẽ và mang em đến những chỗ nên thơ. Chúng hân hoan làm công việc này vì giống như các sinh vật khác trong thế giới tinh linh, chúng yêu quý những gì non dại, trẻ trung hơn hết. Các trẻ nói trên mong đợi tinh linh đến thăm một cách nóng nảy, bồn chồn.

Thiên tiên làm cho bầu không khí thành thế giới yêu kiều. Chúng làm việc ân cần và tận tụy, trung thành một cách thanh cao, nhận thức rất đỗi bén nhạy, tràn đầy hoan lạc, vui tính, óc tinh nghịch cao độ làm tinh linh không khí là loài độc đáo. Nước có niềm vui riêng của nó, lửa kỳ diệu lạ lùng, nhưng chỉ không khí cho những sinh vật cõi trời có hiểu biết sâu sắc lẫn cảm thông với ta, cộng với quyền lực lớn lao của cấp thiên thần.

Một nét khác của tinh linh không khí là nó không có sự sống vật chất làm căn bản. Tính ra thì tinh linh đất và nước liên quan đến sự sống vật chất, ngay cả hòn đá cũng là sinh vật sống động đối với tinh linh, và biển cả thì đông đầy sự sống. Nhưng không khí là chỗ khoáng đãng vô bờ, nên ta có cảm giác ít bị nghẽn đong, ít nguyên tắc và tổ chức. Nhiều khoảng không gian rộng lớn của bầu trời gần như không có sinh vật nào ở. Thiên tiên ngụ chỗ trên không gần mặt đất, lang thang đó đây theo ý; trên cao nữa nhóm nhỏ của tinh linh mây và tinh linh bão thỉnh thoảng xuất hiện, và cuối cùng hàng bao cây số tí mãi ở trên là những con rồng xa thăm ít gặp. Không khí là chất luôn luôn và thực tình đồng nghĩa với những gì tự do.

CHƯƠNG XII

BÃO BIỂN

Không lâu sau hai trận bão tàn phá Miami, Florida, trong thập niên 1920, tôi tới nơi này và hỏi vị thiên thần biển tả lại cảnh ấy. Ngài thuật lại bằng cách cho tôi thấy nhiều hình ảnh trong đầu kèm với cảm xúc. Nói chuyện với thiên thần chỉ gặp một khó khăn thôi, là điều ngài cho là một chuyện thì đối với ta phải hai mươi chuyện là ít, nên cần một thời gian dài để hiểu hết những gì ngài thuật. Ta bị lộn đầu đuôi dễ dàng, vì phải chạy theo ngài để nắm lấy ý tưởng của thiên thần. Khung cảnh mở ra cho thấy vùng Vịnh, nơi cai quản của ngài, nằm trải dài nên thơ trong nắng chan hòa, thanh bình của vùng nhiệt đới. Vị thiên thần và bầy tinh linh của ngài đang làm việc thường lệ, thư thái và hân hoan. Đó là một hay hai hôm trước khi bão tới.

Tôi cần phải giải thích là có một hệ thống đẳng cấp thiên thần nói chung, và trong trường hợp này là đẳng cấp những thiên thần biển. Thiên thần trong các vùng quanh đó ngang hàng với thiên thần Vịnh và bạn đồng sự của ông. Trên tất cả những vị này là một thiên thần cao cả hơn, trông coi một vùng biển rộng lớn. Như đã nói trước đây, trong mỗi vùng thiên thần cai quản như vùng Vịnh này, có một xoáy được coi như là chỗ trụ của tâm thức thiên thần. Đó là nơi đặc biệt có thể xem như là quả tim của vùng. Những xoáy ấy cũng có tương tự trong không khí nhưng không nhiều lắm, và thiên thần cũng dùng nó vào cùng một việc. Bão các loại là sự tuôn tràn của năng lực giữa xoáy không khí và xoáy nước, tức luôn luôn có sự trao đổi năng lực giữa thiên thần biển và thiên thần không khí. Thực vậy, các thiên thần này nắm giữ trong tay sự quân bình năng lực trong thiên nhiên. Cơ thể các ngài là chỗ trao đổi và chỉ dẫn đường cho lực tuôn. Một nhóm có lẽ gồm ít các thiên thần cao cấp hướng dẫn đường luân chuyển của thiên nhiên theo cách này ở khắp nơi trên quả đất, giữ cho năng lực thiên nhiên thăng bằng. Vị thiên thần vịnh Biscayne ta quen ở đây là một đơn vị trong màng lưới vĩ đại gồm những đẳng cấp cao cả lẫn tinh linh dưới cùng. Những vị thiên thần cao cấp nhất là người chủ động, có quyền hạn soạn ra kế hoạch cho

tương lai xa, và biết kỹ từng chi tiết nhỏ nhặt mà ta cho là do Trời làm.

Thỉnh thoảng có quá nhiều năng lực tập trung ở vùng nhiệt đới, thí dụ vậy, và cần phải giải tỏa nó. Kết quả là có bão biển hay một dạng bộc phát nào đó của năng lực thiên nhiên. Những biến cố ấy không bao giờ xảy ra tùy hứng hay mù quáng, mà tuân theo một trật tự khéo léo mà tôi sẽ tả khi trở lại cảnh bão quét ngang qua Miami. Tôi cần nhấn mạnh là tôi nói theo quan điểm của vị thiên thần biển, dựa vào vị trí đặc biệt của ngài, phần mô tả dưới đây là sự hiểu biết của tôi về chuyện ngài trình bày.

Những đại thiên thần có trách nhiệm giữ cho năng lực trong thiên nhiên được quân bằng, quyết định rằng cần phải thải bớt năng lực trong vùng trận bão cần quét. Các ngài ấn định nơi khởi đầu, vùng bão đi qua nói tổng quát, rồi chỉ định một thiên thần làm bão, chuẩn bị chi tiết và theo dõi công việc từ đầu tới cuối. Công việc bắt đầu do sự kiện là một nơi nào đó bị mất quân bình và cần phải để ý ngay. Vị thiên thần bão, người được chọn giao cho phần việc này cao khoảng 6 - 7m, làm như có những tia sét bao quanh ngài, và y phục ngài là điện phủ người. Trông ngài như hình ảnh của thần Zeus trong chuyện thần thoại Hy Lạp với lưới tầm sét. Gương mặt đầy quyền uy với mắt xám sáng rực, tóc đẹp, có nét oai nghi lẫm lẫm khiến ta kính sợ khi đứng trước mặt quyền lực dũng mãnh đó. Những thiên thần bão như vậy rất hiếm vì các ngài không thuộc về một vùng đặc biệt nào, mà di chuyển quanh trái đất theo bão. Các ngài tiến hóa xa, có sự vững chãi rất mực, nhìn thấu suốt, tính toán chính xác không sai chạy. Thiên thần vịnh Biscayne cho tôi hay thật rõ ràng là mình hết sức kính phục ngài. Thiên thần bão khởi sự bằng cách chọn hai thiên thần phụ tá cho ngài trong việc này, hai vị có hình dạng tương tự ngài nhưng nhỏ hơn và không tiến xa bằng. Thêm vào đó là vài thiên thần khác ngang hàng cùng làm việc với ngài mà tôi chỉ có thể gọi là thiên thần sinh và tử, vì các ngài đi theo thiên thần biển để lo về những chuyện của bão liên quan đến người, hay ảnh hưởng trận bão trên con người.

Ta có ghi là thiên thần vùng Vịnh nghe chuyện miệng là thế nào cũng có bão, và hình ảnh trong trí ngài về các thiên thần chung quanh hội họp thật ngộ nghĩnh. Ngài cho tôi thấy các thiên thần bàn tán cùng nhau về trận bão sắp tới, thắc mắc nó sẽ ảnh hưởng ra sao cho mỗi người trong bọn. Thiên thần có tính nghệ sĩ đời dào với máu trào phúng như của người Ái Nhĩ Lan, cảnh thiên thần xúm xít nói chuyện mà ngài vẽ lại rất sống động và buồn cười.

Nhưng khi tin chính thức loan ra thì khung cảnh khác hẳn. Trước tiên vị thiên thần bão cho các thiên thần không khí và biển nằm ở nơi phát sinh ra bão rõ. Ngài ra chỉ dẫn cho các vị sửa soạn trận bão bằng cách thu góp lực vào mình, và sẵn sàng thả ra khi thời điểm tới. Ngài cũng cho họ giờ nhất định mà ngài đã ấn định trước đó vài tiếng; cùng với lệnh cho các thiên thần ở nơi sinh ra bão, ngài phát ra một làn sóng thông báo cho tất cả thiên thần nằm trên đường đi của bão, lộ trình mà ngài và các bạn đồng sự đã chọn. Tin chuyện đi bằng cách thiên thần của nơi bão sẽ bắt đầu báo cho thiên thần nơi kế dọc theo đường, và cuối cùng thiên thần Vịnh của chúng ta được tin rõ rệt từ 'Trung Ương'. Lập tức ngài bắt đầu ngay việc chuẩn bị dưới sự giám sát của thượng cấp trong vùng, vì thông báo cho hay chỉ còn vài giờ nữa là có bão. Thiên thần triệu tập buổi họp tinh linh đông đảo, giải thích việc gì sẽ xảy đến cho chúng theo cách mà sinh vật có thể hiểu được. Sau đó ngài thu năng lực vào xoáy, tích lũy nó. Vị trí của ngài quan trọng trong kế hoạch chung, vì ngài ở ngay bờ đất liền, ngay cả những thiên thần ở vùng bên cạnh ngoài biển cũng tuân năng lực vào cho ngài. Khi sắp tới giờ đã định, thiên thần tăng cường việc chuẩn bị, càng lúc càng gia tăng cường độ mạnh mẽ hơn. Ta hãy rời ngài chốc lát và trở lại điểm sinh ra bão.

Vào đúng giờ đã định, thiên thần bão xuất hiện cùng với nhóm cộng sự viên của ngài. Thiên thần phát ra hiệu lệnh, vang rền như tiếng kèn thúc quân, tuân đi như lượn sóng làm rung động các thiên thần nằm dọc trên đường của bão, suốt từ gốc cho tới cuối đường. Tất cả thiên thần nằm trên đường ấy nối lại với nhau, hòa vào tâm thức của thiên thần biển. Có loại tinh linh đặc biệt về bão, thuộc về tinh linh không khí và tiếng kèn cho ra kết quả khác là hàng trăm tinh linh loại đó từ bốn phương kéo về. Tiếng kèn khiến các thiên thần thải năng lực ra theo

đường đã vạch của bão, đóng góp phần của mình. Lập tức lực được trội thêm do năng lực mà thiên thần biển và không khí ở nơi sinh ra bão thổi ra. Và rồi, cơn bão với cái tâm gồm vị thiên thần bão và các thiên thần cùng đội ngũ tinh linh bao quanh ngài như quả banh lửa khổng lồ, càn quét theo lộ trình đã vạch. Mỗi khi bão đến gần xoáy không khí hay xoáy nước, công việc sửa soạn nơi đó lên tới cực điểm, và lúc vị thiên thần bão thực sự đến, năng lực dự trữ ở xoáy được phóng thích vào trung tâm bão, như vậy bão tràn đến xoáy kể càng loạn hơn và mãnh liệt hơn nữa.

Tinh linh dưới quyền thiên thần Vịnh cũng góp phần mình. Biến cố là dịp cho chúng vui đùa, vút mình lên không lúc tâm bão đi vào xoáy của chúng, thích chí bám vào đuôi bão, để nó kéo đi và đồng thời tuôn ra phần năng lượng nhỏ bé của mình, rồi sau đó nhảy ùm trở lại xuống biển. Vài tinh linh đi xa hơn các bạn, mãi sau mới về chỗ của mình. Đương nhiên sau trận bão chúng có nhiều việc phải làm hơn, nhưng chúng hơn hớn đón nhận cái kích thích và cảm giác mà bão mang lại.

Khi bão tới chỗ của ngài thì thiên thần Vịnh đã sẵn sàng. Vai trò đặc biệt của ngài là tích tụ năng lực như đã nói, nhưng ngài bận rộn thêm với việc điều khiển công việc vì bão sẽ từ chỗ của ngài tràn vào bờ tàn phá. Lúc thiên thần bão lướt tới, bờ biển khiến cho lực vũ bão góp từ những nơi trên biển mà bão đi qua bị dội ngược, gây chấn động và rối loạn nhất thời cho trọn đội ngũ của thiên thần Vịnh. Các tinh linh đã biết trước việc này sẽ xảy ra, hồi hộp chờ đợi, nóng nảy mong bão tới nhưng khi chuyện thật sự đến, tác động long trời lở đất làm chúng té ngã, lọt ra ngoài đường đi của bão trong một chốc. Nhưng chúng hoàn hồn mau lẹ, nhập vào cơn bão, tuôn ra năng lực và đi theo sự rối loạn mà bão gây ra trên đất liền.

Thiên thần trên đất bờ Miami đương nhiên cũng biết chuyện sẽ tới, nhưng ngài chỉ đóng vai trò thụ động, vì ngài không thể làm gì để ngăn cản mà cũng hiểu phận mình là phải chịu bão. Ngài không thấy vui vẻ gì, vì tự nhiên là các thiên thần trên đất không thích sự tàn phá thảo mộc, hơn nữa chuyện lại ảnh hưởng đến con người trong trường hợp này. Ta nên nhớ rằng bão tố có thể hoành hành dữ dội ngoài khơi mà vẫn không gây chút thiệt hại nào, còn trên đất liền nó sẽ cho ảnh hưởng khốc liệt, cây cỏ và sự sống nói chung cần được vun bón và mất thì giờ mới hồi phục lại được. Thế nên khi bão vào tới đất liền, thiên thần bão điều khiển công việc hết sức cẩn trọng, vì có liên quan đến nhiều sự sống phức tạp khác. Các thiên thần sinh tử đi theo ngài ghi nhận chuyện phải làm và phần việc của mình, vì con người cũng bị lôi cuốn vào bão. Nếu không nhìn từ bên trong, ta không thể tin được là có một thứ tự lớp lang làm chủ giữa những xáo trộn kinh thiên động địa ấy, nhưng ta đừng quên rằng không những thiên thần bão là nhân vật cực kỳ khôn ngoan sáng suốt, mà kế hoạch hợp tác, tổ chức và thứ tự là những điều nổi bật của giới thiên thần.

Tự nhiên thiên thần trên đất liền làm hết sức mình để cứu những gì thuộc trách nhiệm của ngài, nhất là cây cỏ, thú vật. Tinh linh của ngài cũng phụ giúp vào việc này bằng cách nhảy vào con vật lạc đường chỗ này, con chim khờ khạo chỗ kia, bất thành linh kích thích bản năng của chúng, làm chúng nảy thông minh mà thường khi không có, và chạy được tới nơi an toàn. Với cây cỏ, điều mà tinh linh chỉ làm được là khuyến khích chúng hãy cố gắng chịu đựng. Trong suốt thời gian bão tố hoành hành, vị thiên thần Miami tuôn ra những làn sóng thêm sự vững lòng cho người và cho tinh linh của ngài. Thiên thần là nhân vật điềm đạm, to lớn, vui sống vì phong thổ và khí hậu của vùng ngài chăm nom cho đặc tính ấy. Ngài có cảm tình với Miami vì ngài thích sự kiện là vùng này tăng trưởng sẽ gián tiếp làm mọc thêm nông trại và vườn cây ăn trái, tất cả đều có liên quan đến sự sống, và cho ngài cùng tinh linh cơ hội thử nghiệm. Ngài không thích cơn sốt mở mang, hay phát triển đất bờ bãi, vì nó có nghĩa hủy hoại đất một cách phí phạm, y như việc phá rừng vô ích ở miền tây bắc, làm ngài tức giận. Các thiên thần không ngại việc chặt cây sáng suốt, bởi đó là thí nghiệm có tính xây dựng, đóng góp vào sự sống cho toàn thể, cho dù cây cảm xúc vì bị chặt. Bão đối với thiên thần Miami nằm ở giữa việc phá hoại toàn diện không khôn ngoan của con người và cái thay đổi có trật tự của thiên nhiên. Nhưng ngài chấp nhận nó tự nhiên vì do thượng cấp

làm.

Tinh linh biển vì có năng lượng dư thừa trong người nên chạy tràn lên biển; cơn xáo trộn vật chất đi theo bão ập vào bờ làm nhiều vùng bị đánh bật, tung cát ú thành đồng và rác khắp nơi. Thế nên tinh linh biển có vô số việc phải làm. Phải nói rằng chúng khoái chí lắm vì đó là một thay đổi cho chúng. Chuyện có nghĩa là ở một vài nơi chúng phải chăm lo một vùng rộng hơn, ở chỗ khác lại là vùng nhỏ hơn, và đều là thay đổi với sự thường.

Trong lúc bão kéo dài, tinh linh biển được mang vào bờ, có kẻ đi xa bờ mấy cây số và bởi đó là việc bất thường, chúng coi đó là kinh nghiệm mới mẻ tân kỳ. Vài giờ sau chúng hấp tấp trở về, vì bão đã rời Miami đi sâu vào đất liền, và biển lặng yên trở lại. Những ngày sau đó tinh linh bận rộn tái tạo đường dây liên lạc và việc chính là tái thiết phục hồi, nhưng nhiều tinh linh biển trở vào bờ giúp thiên thần trên đất liền khôi phục lại sự tăng trưởng. Ngài bị mất một phần năng lượng nên tinh linh biển dễ thương đã giúp hết sức mình, vì chúng thực sự muốn mọi việc trở lại bình thường, cho dù chúng được kích động vui vẻ khi có bão.

Trận bão đi theo đường đã định rồi chậm chạp tàn dân; khi nó giảm cường độ xuống thì thiên thần bão cùng tinh linh dưới ngài rút đi, cho tới khi công việc gọi ngài tới chỗ khác. Từ từ, chậm chạp, mọi việc trở lại bình thường trên đường bão đi qua dù đương nhiên là phải mất nhiều năm tháng đất đai mới khôi phục lại những gì đã mất mát. Chuyện không tránh được là con người cho rằng tinh linh nước, thiên thần biển và nhất là thiên thần bão xấu xa, độc ác, vì đối với chúng ta các ngài hủy hoại đời sống. Nhưng không phải vậy. Các ngài chỉ hủy hoại hình thể mà không tiêu diệt sự sống bên trong hình hài đó, vì sự sống không thể chết. Lại nữa, thiên thần và tinh linh thực hiện vai trò của mình theo với luật trời. Con người phá hoại tài sản, giết nhau, và tàn phá thiên nhiên trong lúc chiến tranh, hay vì lợi lộc riêng, và nghĩ thiên nhiên cũng hành động cùng một ý. Nhưng thiên nhiên không có óc riêng tư cá nhân. Trận sự phá hủy đó xảy ra một cách vô tư, và lạ lùng hơn nữa, được thực hiện trong tình thương, vì hàng ngũ thiên thần và tinh linh không bao giờ muốn giết vật gì, và tìm cách cứu càng nhiều càng tốt. Nó khác xa chiến tranh là cái mà con người muốn tàn phá mọi chuyện. Thiên thần phải tuân theo luật thiên nhiên dù các ngài muốn hay không, đó là công việc của thiên thần trong đời, là bản chất của loài ấy. Cũng như thiên thần không coi sự chết là điều xa lạ không biết, kinh khủng và chấm dứt hoàn toàn như con người hằng tin. Với thế giới thần tiên, cái chết chỉ là sự hủy hoại của thân xác, còn sự sống không bao giờ mất mát bởi nó trở về nguồn phát sinh ra nó. Nó sẽ tái sinh khoác hình dạng mới, thu thập kinh nghiệm mới trong thế giới này, và kinh nghiệm là nét chính của mọi việc.

CHƯƠNG KẾT

HIỆN TRẠNG NGÀY NAY

Nhiều năm sau đọc lại bản thảo này khi tôi đã quay sang những chuyện khác hơn, tôi thấy có lại các ấn tượng mà tôi đã viết từ khoảng thời gian trước.

Ngay cả khi trọng tâm nghiên cứu của tôi đã thay đổi trong những năm đó, tôi vẫn tiếp tục giữ liên lạc với những tinh linh và thiên thần đã tả trong cuốn này. Trong tất cả những lần đi xa, chuyện đầu tiên tôi làm là tiếp xúc với thiên thần và tinh linh ở bất cứ nơi nào tôi đến. Nhờ thế tôi có cảm giác hợp nhất với thế giới thần tiên mọi nơi, mọi chỗ.

Khi tôi quyết định xem lại bản thảo và in thành sách, bạn bè đề nghị là thế giới thần tiên hẳn phải đã thay

đổi lớn lao từ đó tới nay như thế giới vật chất của con người. Ý đó hẳn là đáng suy nghĩ nhưng tôi không nghĩ thêm về nó cho tới khi họ đề nghị là tôi trở lại vài chỗ nói trong sách, để xem việc ô nhiễm môi sinh do con người gây ra đã có ảnh hưởng gì trên thế giới thần tiên.

Lẽ tự nhiên tôi không thể quay về nơi thật xa như Úc hay Java, Ấn Độ để so sánh, nhưng tôi có thể tới eo biển hay bờ phía đông của Mỹ, và tôi đã làm như thế.

Hẳn là việc đầu loang trên biển, rác đem bỏ giữa khơi, khói xe, việc xây cất không ngừng của con người cùng việc khai hoang đất và chiếm chỗ ở của tinh linh đã gây ra một số hậu quả. Eo biển mà tôi nói tới nằm gần chỗ có người, nhưng nó chạy dài ra biển. Từ bờ ta có thể thấy cả eo và biển cùng lúc. Tôi trở về nơi này vào ngày đẹp trời mùa đông lạnh giá, mười lăm năm trước tôi đã tới nơi này thường xuyên nên bây giờ vẫn thấy nó quen thuộc. Vào mùa hè bãi đông nghẹt người tắm nắng, nhưng vào mùa đông rất ít người chịu đi ra gió. Cái đầu tiên tôi để ý khi sóng đánh vào bờ là có ít bé nước và ít tinh linh hơn, cũng như chúng không theo sóng chạy sâu vào bãi mà ở lại bờ ngoài xa, rồi đi tới lui giữa những lượn sóng lớn.

Trọn hệ thống năng lực thấy không sáng hay mạnh như trước, đó là mạng lưới năng lực của đáy biển mà tôi đã tả, nhưng giờ sao thấy lạ lùng. Có vẻ như nó bị rách tả tơi ở vài chỗ và vì vậy, gây ra sự lồi nhিপ trong việc luân chuyển năng lực nói chung.

Tinh linh gần bờ mà tôi gọi là bé nước vẫn thích chí nô đùa, nhào lộn trong biển, nhưng không nhiều bằng ngày trước. Một điểm khác biệt nữa thấy rõ là không thấy hiện tượng cộng sinh giữa biển và không khí, hay ít nhất nó diễn ra không hoàn toàn. Ở những chỗ trong biển mà mạng lưới biển và không khí bị hư, luồng năng lực có vẻ như lồi nhিপ. Tôi nghĩ là các bé nước không hiểu và cũng không thể hiểu rõ về tình trạng ô nhiễm. Đường như ô nhiễm của eo biển tuy luôn luôn có ở một mức nào đó đã lan nhiều hơn trước, đi sâu hơn dưới mặt biển, trong khi trước kia nó chỉ trên mặt. Dầu lan từ tàu chở dầu bị đắm mới đây không ảnh hưởng tinh linh tại chỗ này. Chúng biết rằng có thêm nhiều chất dơ, thêm ô nhiễm về mặt vật chất của biển, nhưng chúng không hiểu rõ ràng tại sao lại vậy, và nhìn nhận thật đúng là chuyện có liên quan đến người. Tinh linh vẫn làm việc, nhưng kết quả không đẹp dạn hay hữu hiệu như trước, và bởi vì chúng nghĩ con người có phần trách nhiệm trong đó, chúng không còn lưu ý đến ta như trước. Sinh vật có khuynh hướng là sợ người và muốn tránh né thấy rõ. Nhiều cá và những hình thái khác của đời sống trong biển nay đã di chuyển ra xa khỏi bờ. Tuy tôi thăm biển vào ngày lạnh cóng và mùa đông năm ấy lạnh nhiều, tinh linh vẫn cho rằng việc ít cá và ít sinh vật khác là do con người gây ra, nên cả tinh linh biển cũng không thân thiện với người cho lắm.

Xa tí ngoài khơi chỗ nước sâu, thấy có ít sự sống hơn trước. Từ trong bờ thấy mạng lưới bị rách, mất liên tục cho tới mút mắt. Việc hư hoại này có nguyên do vật chất nên tinh linh chỉ có thể sửa chữa phần nào. Bởi mạng lưới cộng sinh nơi đâu cũng có và lan trên khắp địa cầu bị rách, có thể còn những ảnh hưởng về lâu về dài khác hơn cái tôi thấy ở khu vực hạn chế này.

Tinh linh không khí có thể dễ dàng tránh tác động của ô nhiễm bằng cách ngụ ở chỗ cao hơn, nhưng chúng cũng không vui vẻ hơn. Làm như hệ thống năng lực cũng bị yếu kém ngay ở thượng tầng không khí. Sinh vật cũng như muốn tránh né người và không thấy làm việc chống lại ô nhiễm. Tự nhiên là chúng vẫn hoạt động, nhưng có nét khác biệt. Tinh linh thấy làm không xuể, không theo kịp với con người, chúng nghĩ chuyện chỉ là cái mình không sao thích hợp với và hóa ngã lòng. Hình như chúng phản ứng nhiều với ô nhiễm không khí hơn là ô nhiễm nước, vì xa ngoài khơi chỗ nước sâu sự việc khá hơn. Biển ngoài xa tái tạo được, tôi không nói ngoa khi ghi rằng tinh linh hết sức xinh đẹp và vẫn giữ bản tính cũ. Và biển vẫn còn tính gột rửa, tẩy gội tuyệt vời. Các thiên thần vĩ thuộc hàng cao hơn, có hơi xa cách với tình trạng ô nhiễm, nhưng kết quả chung vẫn ảnh hưởng các ngài sâu đậm. Thiên thần chấp nhận sự ô nhiễm dễ dàng hơn tinh linh. Các ngài cho rằng về lâu về dài, con người sẽ có hành động sửa chữa lại tình trạng, nhưng từ đây tới đó có một giai đoạn nguy hiểm phải qua, một giai đoạn

căng thẳng dữ dội, lộ qua áp lực ghê gớm ở cõi vô hình. Ta cũng phải nói thêm là giới thiên thần nói chung có tâm nhìn xa hơn tinh linh, những kẻ làm việc chỉ từ ngày này qua ngày khác mà thôi.

Giai đoạn căng thẳng và mạng lưới năng lực không còn nhịp nhàng đã thấy rõ qua nhiều chỗ bị mất liên tục gần bờ đã nói. Ô nhiễm ở eo biển đôi khi rất dày, và trong những ngày nó lên tới mức báo động, làm như có một đường năng lực dày khuynh đảo mối liên hệ hỗ tương giữa đất, không khí và nước. Tinh linh và bé nước cố gắng làm đôi điều để lật ngược lại tình thế, nhưng hiện thời chúng tỏ ra hoang mang và không biết mình có thể làm gì. Thiên thần vì ở xa hơn và nhìn sự việc theo quan điểm rộng lớn, tin rằng tình trạng sẽ được cải thiện, và có vẻ như các ngài chờ đợi con người tự sửa lấy sai sót của mình.

Trong những lúc có báo động về ô nhiễm, tinh linh không khí tránh bằng cách vọt lên cao nơi chúng có tự do hơn, nhưng các tinh linh biển không may ở dọc bờ biển dù có thể đi ra xa ngoài khơi, vẫn không thấy vui tí chỗ ấy. Chúng không thích biển sâu bằng chỗ nông mà chúng đã quen sống. Các tinh linh bờ biển này thực ra có liên hệ nhiều hơn với đất, thú vật, cây cỏ và cả người với trẻ nhỏ và thú nhà của họ.

Chúng vẫn hoạt động như thường, nhưng nhìn chung thấy không liên hệ chi với người, trừ phi cả hai gặp nhau trong rừng, sông suối hữu tình, nói khác đi lúc cả hai cùng thưởng ngoạn thiên nhiên. Không phải là tinh linh không có niềm vui sống, nó vẫn còn đó vì là một phần của bản chất sinh vật. Chúng thấy có mất mát trong sự sống và hình thể của sự sống, nhưng chúng thích thú với nhiều hình thể của cây cỏ vẫn còn hiện diện, và tiếp tục hăng hái làm việc như trước.

Quả là có ít tinh linh hơn ngày trước, nhưng tinh linh vẫn còn đó nhằm cùng mục tiêu, và luôn luôn làm việc như bao giờ, tuy thành phố có số tinh linh giảm, nhiều khu vườn nhỏ trong thành phố có tinh linh giúp cho cây ở đấy.

Ô nhiễm ở thành phố không phải chỉ là ô nhiễm không khí mà chính con người cũng thấy. Một loại ô nhiễm tinh quái hơn là nhà cửa mọc lên như nấm, cơ xương, trường học, cao ốc, chúng cư lấy đất mà tinh linh trước kia đã ngụ. Giống như loài chim và thú hoang, chúng bị đẩy lui, và tuy vẫn còn một ít sinh vật trong công viên và rừng được dành riêng, số ấy không nhiều. Chúng cảm thấy rằng con người càng ngày càng lấn chiếm đất của chúng, chừa lại chỗ càng ngày càng ít cho chúng. Nhiều hóa chất như thuốc trừ sâu bọ và phân bón có kết quả bất lợi cho công việc của tinh linh đã được dùng quá nhiều. Chuyện tốt hơn là dùng chất trong thiên nhiên mà tinh linh cũng có thể làm để ngăn ngừa sâu bọ phá hoại, và biện pháp tốt hơn nữa cho vườn tược là tạo quân binh trong thiên nhiên giữa các loài chim, sâu bọ, rắn mối v.v...Tinh linh không dễ dàng làm việc với phân bón hóa học, nhất là chất tổng hợp, ngược lại chúng hiểu chất thiên nhiên hơn, nhất là những chất mục rữa như phân ủ, cái vốn là một phần của chu trình sống trong thiên nhiên.

Sông hồ ngày nay có quá nhiều chất hóa học và chất tổng hợp và gây xáo trộn cho nhiều tinh linh rừng và tinh linh vườn. Trộn lưu vực một con sông bị ô nhiễm với chất như vậy không phải là chuyện khác thường. Từ đó chúng thấm vào đất, can thiệp nhiều mặt với và sự hòa điệu và chu trình thiên nhiên. Tinh linh rất nhạy cảm với những chuyện như vậy, chuyện mà con người coi nhẹ và nhằm lẫn lăm.

Nhưng ngay cả khi trộn thiên nhiên biến đổi, thiên thần và tinh linh biết rằng vũ trụ tiềm tàng tính hợp nhất. Chúng là phần tử của một khối linh động và chấp nhận điều ấy. Con người cũng dần ý thức lối suy nghĩ rằng tất cả nằm trong một khối, và càng ngày càng có nhiều hiểu biết hơn về việc tham thiên cùng hợp tác có ý thức với thế giới thần tiên. Mối dây kết hợp giữa hai loại đang được tạo, và sẽ trở thành là mẫu mực của tương lai.

